

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88 /2020/HSST

Ngày: 07 / 5 /2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Lê Xuân Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Đào Thị Giang- Cán bộ hưu trí.

+ Ông Đinh Ngọc Hùng- Nguyên Phó giám đốc phân hiệu Đại học Lâm nghiệp tại huyện Trảng Bom.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kiều Diễm- Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát- Thư ký TAND huyện Trảng Bom.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HS, ngày 23/3/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2020/QĐST-HS, ngày 23/4/2020, đối với các bị cáo:

1. Lữ Văn Đ, sinh năm 1996, tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường tại: bản YB, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú tại: tổ 49, ấp Thanh Hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Th, sinh năm 1967 và bà Lò Thị Y, sinh năm 1969; gia đình có 03 chị, em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang, ngày 17/01/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, có mặt tại Tòa.

2. Trần Minh H, sinh ngày 17/9/2003, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: số x, xóm y, tổ 19, ấp Thái Hòa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm mộc; học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức H, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị Kim Th, sinh năm 1977; gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang, ngày 17/01/2020, ngày 22/01/2020, được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Minh H: Bà Phạm Thị Kim Th, sinh năm 1977, trú tại: số x, xóm y, tổ 19, ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, có mặt tại Tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh H: Luật sư Vũ Văn Tuệ- Văn phòng luật sư Thiên Long- Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai, có mặt tại Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lữ Văn Đ và Trần Minh H đều là các đối tượng nghiện ma túy và thường sử dụng ma túy chung với nhau. Vào khoảng 9 giờ 30 ngày 17/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ sử dụng điện thoại di động gọi đến số điện thoại 0335.406.449 của một người thường gọi là pê đê hỏi mua thiếu 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng, người này đồng ý và hẹn Đ đến đường 767 gần nhà nghỉ Thùy Dương thuộc xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom để giao ma túy. Sau đó Đ gọi điện thoại cho H, nhờ H lấy ma túy dùm cho Đ. H đồng ý và đón xe ôm đi đến điểm hẹn gặp người gọi là pê đê lấy gói ma túy và mang về phòng trọ của Đ ở ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom. Đến khoảng 22 giờ 12 phút cùng ngày khi Đ và H đang chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy thì bị công an xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon hình vuông kích thước 1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh dùng sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 bóp da bên trong có số tiền 20.000 đồng, 01 thẻ căn cước, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM.

Công an xã Hố Nai 3 đã lập biên bản và bàn giao cho Công an huyện Trảng Bom xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ. Tại bản kết luận số 119/KLGD-PC09, ngày 21/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3575 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 21/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lữ Văn Đ và Trần Minh H, quá trình điều tra Đ và H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 92/CT/VKS-TB, ngày 18/3/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Lữ Văn Đ và Trần Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và ăn năn về hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xét hỏi các bị cáo tại phiên tòa thì thấy lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, do đó

bản cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249- Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 98, Điều 101- Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ và 01 bộ dụng cụ (nỏ thủy tinh) dùng sử dụng ma túy. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen dùng vào việc phạm tội.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo H: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố; mức hình phạt Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo H là tương xứng. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm một số tình tiết để cho bị cáo H được hưởng nhẹ nhất có thể: Bị cáo là người chưa thành niên, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; phạm tội do bị rủ rê, lôi kéo; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm của gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Trên cơ sở nội dung vụ án và lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa thì thấy lời thừa nhận của các bị cáo tại tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với nội dung vụ án với vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định và các chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 12 ngày 17/01/2020, tại ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Hố Nai 3 tiến hành kiểm tra bắt quả tang Lữ Văn Đ và Trần Minh H đang tàng trữ 0,3575 gam ma túy loại Methamphetamine tại phòng trọ để sử dụng. Vì vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Các bị cáo nhận thức được Methamphetamine là một trong các chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do nghiện ma túy, ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ngoài ra hành vi của các bị cáo còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác, đe dọa đến trật tự, an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo với mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đ đã nhờ bị cáo H đi lấy ma túy giúp mình nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Vật chứng là ma túy thu giữ và 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh) cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với đối tượng pê đê bán ma túy cho Đ, H chưa xác định được nhân thân nên tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau là phù hợp.

- Đối với 01 bóp da bên trong có số tiền 20.000 đồng, 01 thẻ căn cước, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM thu giữ của bị cáo Đ không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ban hành các quyết định tố tụng, lấy lời khai, hỏi cung bị can và truy tố đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thì thấy có phần nghiêm khắc đối với bị cáo H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 98, Điều 101- Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo: Lữ Văn Đ và Trần Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo **Lữ Văn Đ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2020.

- Xử phạt bị cáo **Trần Minh H 08 (tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

2. Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong số 119/PC09-GĐMT, ngày 21/01/2020, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh) và Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (vật chứng đang

tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận, ngày 30/3/2020).

3. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư có quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Bị cáo,
- UBND xã, phường
nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.

(Đã ký)

Lê Xuân Phong